

Data Structure & Algorithm

Topic 4: Các kiểu dữ liệu trừu tượng cơ bản- Hàng đợi (Queue)

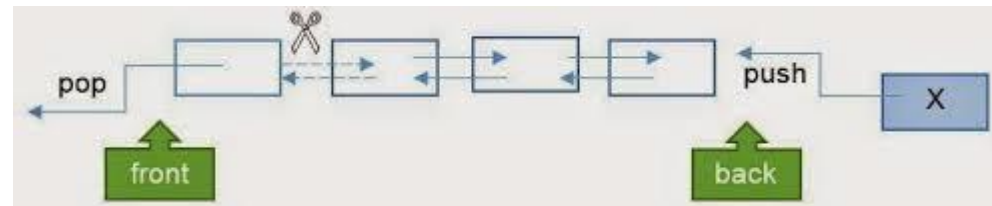
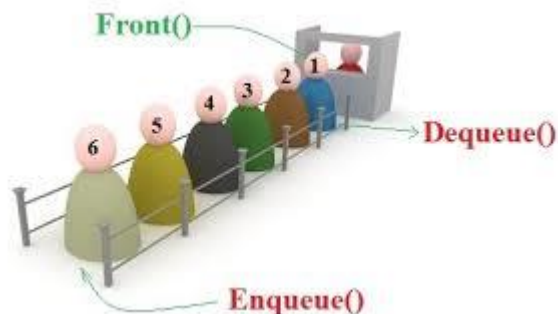
Hàng đợi – Queue

- Khái niệm Queue
- Các phép toán trên Queue
- Cài đặt Queue bằng Mảng
- Cài đặt Queue bằng DSLK

Khái niệm Hàng đợi – Queue

- Queue

- Là một danh sách đặc biệt mà việc thêm và bớt phần tử được thực hiện ở 2 đầu khác nhau.
- THÊM ở cuối danh sách
- BỐT ở đầu danh sách
- Nguyên tắc hoạt động: **FIFO** (*first in – first out*): vào trước ra trước



Khái niệm Hàng đợi – Queue

- Queue
 - Chứa các phần tử có cùng kiểu dữ liệu
 - Vị trí để loại bỏ phần tử (đầu danh sách): **front**
 - Vị trí để thêm phần tử (cuối danh sách): **rear**
- Có 2 cách cài đặt
 - Mảng
 - Danh sách liên kết

Khái niệm Hàng đợi – Queue

- **Các thao tác cơ bản**

- Khởi tạo một hàng đợi rỗng: `MakeNull_Queue (Q)`
- Kiểm tra hàng đợi có rỗng không: `isEmpty_Queue (Q)`
- Lấy giá trị của phần tử đầu tiên của Queue: `Front (Q)`
- Thêm phần tử X vào cuối hàng: `Enqueue (Q,X)`
- Xóa phần tử tại đầu hàng đợi: `Dequeue (Q)`
- Kiểm tra hàng đầy: `isFull_Queue (Q)`

Cài đặt Queue

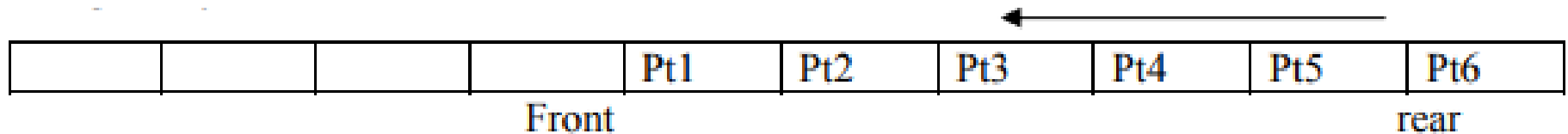
- Cài đặt bằng Mảng
- Cài đặt bằng Danh sách

Cài đặt Queue bằng Mảng

- Dùng 1 mảng để lưu trữ liên tiếp các phần tử của Queue.
- Các phần tử đưa vào Queue bắt đầu từ vị trí có chỉ số thấp nhất của mảng (phần tử chỉ số 0, chỉ số 1, chỉ số, 2,...)
- Giả sử Hàng đợi có n phần tử
 - **front = 0**
 - **rear = n-1**

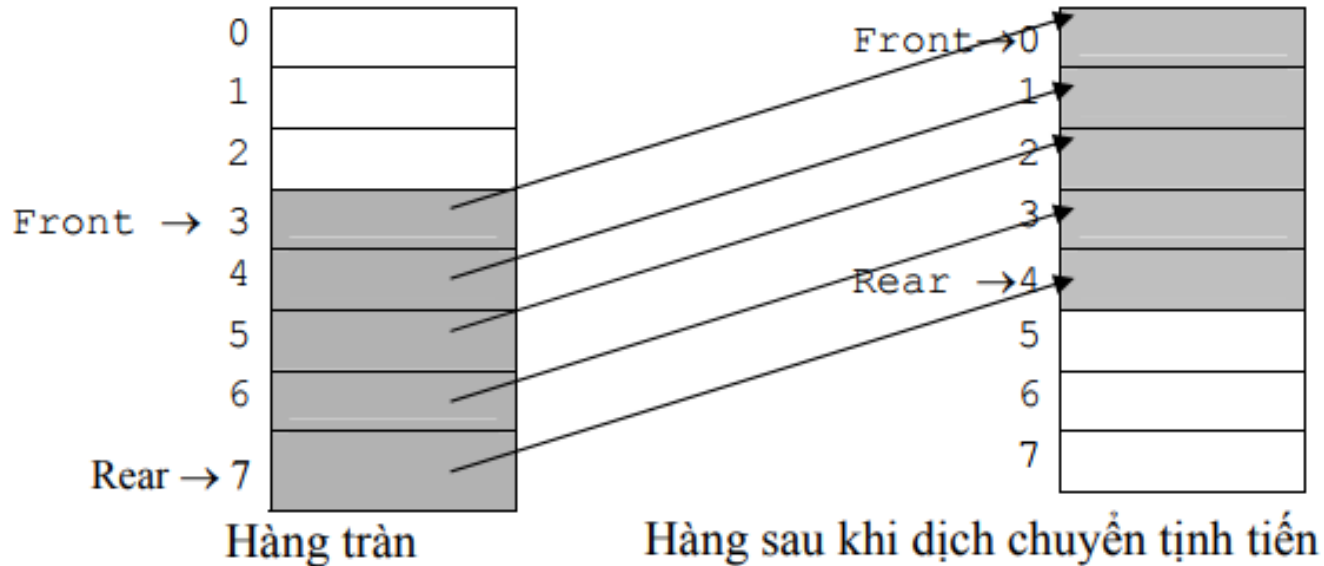
Cài đặt Queue bằng Mảng

- Khi xóa một phần tử, front tăng lên 1
- Khi thêm 1 phần tử, rear tăng lên 1
- Hàng đợi có khuynh hướng đi xuống, đến một lúc không thể thêm vào hàng được ($\text{rear} = \text{maxlength} - 1$) dù mảng còn nhiều chỗ trống (các vị trí trước front), trường hợp này ta gọi là hàng **bị tràn**
- Trường hợp toàn bộ mảng đã chứa các phần tử của hàng ta gọi là hàng **bị đầy**.



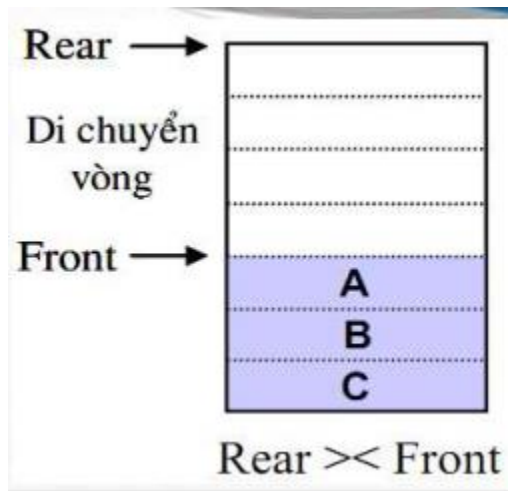
Cài đặt Queue bằng Mảng

- Cách khắc phục Hàng tràn
 - **Di chuyển tịnh tiến**
 - Dời toàn bộ hàng lên front -1 vị trí
 - Trong trường hợp này ta luôn có $\text{front} \leq \text{rear}$.



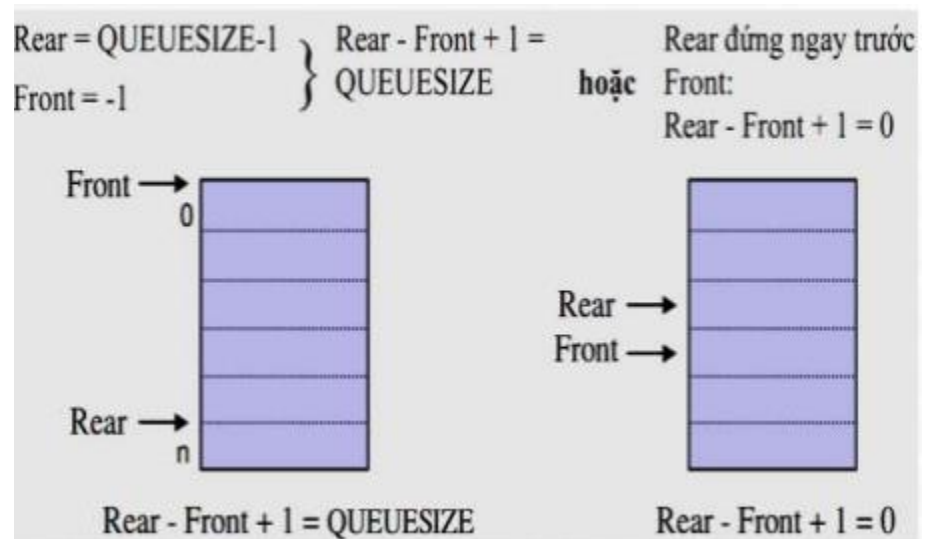
Cài đặt Queue bằng Mảng

- Cách khắc phục Hàng tràn
 - **Dùng mảng xoay vòng**
 - Xem mảng như là một vòng tròn nghĩa là khi hàng bị tràn nhưng chưa đầy ta thêm phần tử mới vào vị trí 1 của mảng, thêm một phần tử mới nữa thì thêm vào vị trí 2 (nếu có thể)
 - **front** có thể lớn hơn **rear**



Cài đặt Queue bằng Mảng

- Cách khắc phục Hàng tràn
 - **Dùng mảng xoay vòng**
 - Hàng đợi bị đầy:
 - hàng đợi không có phần tử nào trống:
 - $\text{front} = 0$ và $\text{rear} = n$ hoặc rear đứng ngay trước $\text{front} \Rightarrow$ nếu tiếp tục thêm vào sẽ bị mất dữ liệu.



Cài đặt Queue bằng Mảng

- **Khai báo**

- Để quản lý một Hàng đợi, ta cần quản lý đầu hàng (**front**) và cuối hàng (**rear**)

```
#define MaxLength 100 // chiều dài tối đa của mảng
typedef int ElementType;
typedef struct Queue
{
    ElementType Data[MaxLength]; // Lưu trữ nội dung các
    phần tử
    int Front; // Chỉ số đầu
    int Rear; // Chỉ số đuôi
};
```

Cài đặt Queue bằng Mảng

- **Các thao tác cơ bản** - Khởi tạo một hàng đợi rỗng: `MakeNull_Queue(Q)`

```
void MakeNull_Queue(Queue &Q)
```

```
{
```

```
/*
```

Lúc này Front và Rear không trỏ đến vị trí hợp lệ nào trong mảng vậy ta có thể cho front và rear đều bằng -1

```
*/
```

```
    Q.Front = -1;
```

```
    Q.Rear = -1;
```

```
}
```

Cài đặt Queue bằng Mảng

- **Các thao tác cơ bản** - Kiểm tra hàng đợi có rỗng không:
`isEmpty_Queue (Q)`

```
int isEmpty_Queue(Queue Q)
{
    return (Q.Front == -1);
}
```

Cài đặt Queue bằng Mảng

- Các thao tác cơ bản - Kiểm tra hàng đầy: `isFull_Queue (Q)`

```
int isFull_Queue(Queue Q)
{
    /*Hàng đầy nếu số phần tử hiện có trong hàng bằng số
    phần tử trong mảng*/
    return ((Q.Rear - Q.Front +1) == MaxLength);
}
```


Cài đặt Queue bằng Mảng

- **Các thao tác cơ bản** - Lấy giá trị của phần tử đầu tiên của Queue:
`Front (Q)`

```
ElementType Front(Queue Q)
{
    if(isEmpty_Queue(Q))
        printf("Hang rong. Khong co ptu dau hang\n");
    else
        return Q.Data[Q.Front];
}
```

Cài đặt Queue bằng Mảng

- Các thao tác cơ bản - Xóa phần tử tại đầu hàng đợi: **Dequeue (Q)**

```
void Dequeue (Queue &Q) // Xóa phần tử đầu hàng
{
    // Nếu hàng rỗng thì không xóa được
    if(isEmpty_Queue(Q))
        printf("Hang rong. Khong xoa duoc\n");
    else
    {
        Q.Front ++;
        // Nếu như Hàng đã rỗng thì khởi tạo lại
        if (Q.Front > Q.Rear) MakeNull_Queue(Q);
    }
}
```

Cài đặt Queue bằng Mảng

- **Các thao tác cơ bản** - Thêm phần tử X vào cuối hàng: **Enqueue (Q,X)**
 - Các trường hợp có thể xảy ra
 - **Hàng đầy:** không thêm vào
 - **Hàng rỗng:** đặt lại chỉ số cho Front
 - **Hàng tràn**
 - Di chuyển tịnh tiến hàng lên Front vị trí
 - Đặt lại chỉ số cho Front và Rear

```
void Enqueue (Queue &Q, ElementType X)
{    // Nếu hàng đầy thì không thêm nữa
    if (isFull_Queue(Q)) printf ("Hang day. Khong them duoc nua!");
    else
    {    // Neu hang rong thi cho Front = 0
        if (isEmpty_Queue(Q)) Q.Front = 0;

        // Nếu hàng tràn thì di chuyển tịnh tiến rồi mới thêm vào đuôi
        phần tử
        if(Q.Rear == (MaxLength -1))
        {
            printf("Xu ly hang tran truoc khi them\n");
            // Di chuyển ra trước Front vị trí
            for (int i = Q.Front; i<= Q.Rear; i++)
                Q.Data[i-Q.Front] = Q.Data[i];
            // Đặt lại Front và Rear cho Hàng
            Q.Rear = MaxLength - 1 - Q.Front;
            Q.Front = 0;
        }

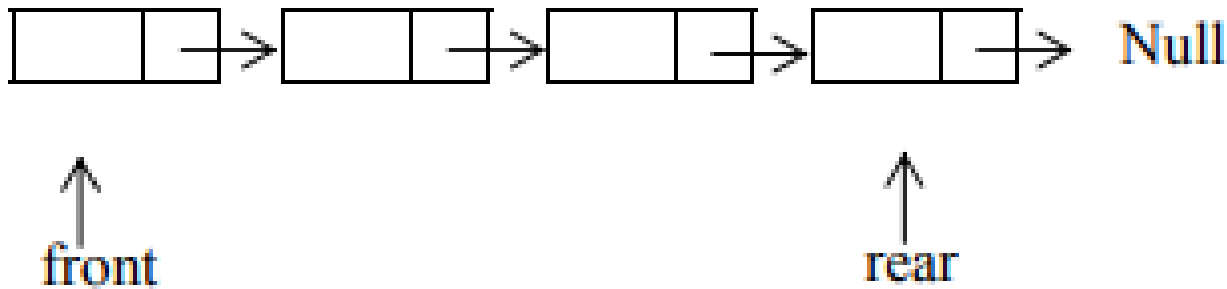
        // Thêm phần tử vào cuối hàng
        Q.Rear = Q.Rear +1;
        Q.Data[Q.Rear] = X;
    }
}
```

Cài đặt Queue

- Cài đặt bằng Mảng
- Cài đặt bằng Danh sách

Cài đặt Queue bằng DSLK

- Queue
 - Cài đặt như một DSLK, mỗi phần tử là 1 Node
 - Dùng 2 CON TRỎ **Front** và **Rear** trỏ tới **phần tử đầu hàng** và **phần tử cuối hàng** để quản lý hàng đợi



Cài đặt Queue bằng DSLK

- Khai báo

```
typedef int ElementType;
typedef struct Node
{
    ElementType Data;
    Node *Next;
};

typedef struct Queue
{
    Node* Front; //trở đầu hàng
    Node* Rear;  //trở cuối hàng
};
```

Cài đặt Queue bằng DSLK

- **Các thao tác cơ bản** - Khởi tạo một hàng đợi rỗng: [MakeNull_Queue\(Q\)](#)

```
void MakeNull_Queue(Queue &Q)
{
    Q.Front = NULL;
    Q.Rear = NULL;
}
```


Cài đặt Queue bằng DSLK

- **Các thao tác cơ bản** - Kiểm tra hàng đợi có rỗng không:
`isEmpty_Queue (Q)`

```
int isEmpty_Queue(Queue Q)
{
    return (Q.Front == NULL);
}
```

Cài đặt Queue bằng DSLK

- **Các thao tác cơ bản** - Xóa phần tử tại đầu hàng đợi: **Dequeue (Q)**

```
void Dequeue (Queue &Q)
{
    //Thực chất là xóa phần tử nằm ở vị trí đầu hàng
    //do đó ta chỉ cần cho front trở tới vị trí kế tiếp của
    //nó trong hàng
    if (isEmpty_Queue(Q))
        printf("Hang rong. Khong xoa duoc!\n");
    else
    {
        Node* temp = Q.Front;
        Q.Front = Q.Front->Next;
        free (temp);
    }
}
```

Cài đặt Queue bằng DSLK

Các thao tác cơ bản - **Thêm phần tử X vào cuối hàng:** Enqueue (Q,X)

```
void Enqueue (Queue &Q, ElementType X)
{
    // Chèn 1 phần tử có giá trị X vào cuối danh sách

    //Tạo 1 node mới mang giá trị X
    Node *temp = (Node*) malloc (sizeof(Node));
    temp->Data = X;
    temp->Next= NULL;
    // Nếu như hàng đợi đang rỗng thì thiết lập con trỏ cho Front
    if (isEmpty_Queue(Q)) Q.Front = temp;

    // Thêm vào cuối hàng Rear
    if (Q.Rear !=NULL) Q.Rear->Next = temp;

    // Thay đổi vị trí trỏ của Rear
    Q.Rear = temp;
}
```

Cài đặt Queue bằng DSLK

Các thao tác cơ bản – Lấy giá trị của phần tử đầu tiên: **Front (Q,X)**

```
ElementType Front(Queue Q)
{
    if (isEmpty_Queue(Q))
        printf("Hang doi rong, khong lay duoc.\n");
    else return (Q.Front->Data);
}
```

Ứng dụng của Queue

- Danh sách xếp hàng chờ mua vé tàu xe, chờ gửi xe, cho mượn sách ở thư viện
- Chia sẻ các tài nguyên (máy in, CPU, bộ nhớ,...)
- Tổ chức thực hiện đa chương trình
- ...